

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Loan, bà Đỗ Thị Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lường Văn T, sinh ngày 16/10/1996 tại tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Bản Lắc Muồng, xã Tô Múa, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Đội (đã chết) và bà Lường Thị Tương; bị cáo có vợ là Vì Thị Anh và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/7/2021, UBND xã Tô Múa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (nay là UBND xã Tô Múa, tỉnh Sơn La) đã Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng đối với Lường Văn T vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Lường Văn T đã chấp hành xong Quyết định ngày 22/11/2021 (đã được xóa tiền sự);

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Lộc, sinh ngày 05/9/1986; địa chỉ: thôn Phong Xá, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/5/2025, Lường Văn T đi xe ô tô khách của nhà xe Lộc Phát từ ngã ba Bó Mòng, xã Tô Múa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (nay là xã Tô Múa,

tỉnh Sơn La) để đi lên thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La tìm việc làm thuê. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì xe khách đi đến cây xăng Cao Nguyên thuộc bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (nay là xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La) để chuyển hành khách, hàng hóa. Khi xe dừng, T xuống xe và đi đến bàn uống nước của cây xăng ngồi. Sau khi thấy xe khách chuyển hàng hóa, hành khách xong và đi chuyển về Bắc Ninh, T quan sát thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, BKS: 99B - 024.08 của anh Nguyễn Văn Lộc, sinh năm: 1986, địa chỉ: Thôn Phong Xá, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh đang đỗ ở sân, sát tường. T đi đến mở cửa xe và lên xe nằm sau ghế lái ngủ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T tỉnh dậy thì nhìn thấy chìa khóa của xe ô tô vẫn cắm ở ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe ô tô để mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, T ngồi lên ghế lái, bật khóa, nổ máy và điều khiển xe ô tô đi đến thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La tìm quán cầm cố chiếc xe lấy tiền chi tiêu. Trên đường đi, T điều khiển xe đi đến chỗ anh Trần Viết Chính, sinh năm: 1984, địa chỉ: Tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La (nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La) (Trần Viết Chính là người quen của T từ trước và làm cai xây) để xin làm thuê nhưng anh Chính không nhận. T nghỉ và chơi tại đó đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì tiếp tục điều khiển xe ô tô đi tìm nơi cầm cố xe. Khi T đi từ ngã ba Trường Giang lên thị xã Mộc Châu được một đoạn thì gặp Tổ Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. T dừng xe thì được Tổ công tác thông báo vi phạm về tốc độ khi tham gia giao thông, tổ công tác yêu cầu T xuất trình giấy tờ xe và giấy phép lái xe. Tuy nhiên, T không có giấy phép lái xe theo quy định. Quá trình lập biên bản vi phạm do lo sợ bị phát hiện chiếc xe là do trộm cắp mà có nên T đã bỏ đi. Ngày 29/5/2025, Nguyễn Văn Hà, sinh năm: 1976, nơi cư trú: Thôn Phong Xá, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh (là người được anh Nguyễn Văn Lộc ủy quyền) đã có đơn trình báo đến Công an xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (nay là Công an xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La) về việc bị mất trộm chiếc xe ô tô trên. Ngày 30/5/2025 Công an xã Vân Hồ đã triệu tập Lường Văn T đến làm việc. T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Ngày 30/5/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã làm việc với Đội 1 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La đã thu giữ, tạm giữ: 01 (một) ô tô khách, nhãn hiệu Toyota, màu xanh, BKS: 99B-024.08, đã qua sử dụng; Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với Lường Văn T; Các Biên bản niêm phong, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là xe ô tô nhãn hiệu Toyota, BKS: 99B - 024.08, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 99002225 của Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp cho xe ô tô BKS: 99B - 024.08, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đối với xe ô tô BKS: 99B – 024.08.

Ngày 30/5/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 6 - Sơn La) đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ trộm. Hiện trường được xác định tại Cây xăng Cao Nguyên cạnh QL6 thuộc địa phận bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (nay là xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La). Phía Bắc giáp đồi núi; Phía Nam giáp QL6 thuộc Km 171 + 300m; Phía Đông giáp bãi đất trống; Phía Tây giáp kho của nhà Lan Bảy. Lắc cột điện cao thế cạnh QL6 lộ 472 59/48 làm mốc; từ cột điện theo hướng Bắc 32m là vị trí đỗ xe ô tô BKS: 99B - 024.08 trước khi Lương Văn T thực hiện trộm cắp tài sản; từ mép đường QL6 đến vị trí đỗ xe là 22m. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, dấu vết, tài liệu gì.

Ngày 31/5/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vân Hồ định giá xác định giá trị tài sản là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu sơn xanh, BKS: 99B - 024.08, xe sản xuất năm 2008, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La kết luận: Giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe ô tô khách 16 chỗ ngồi, màu sơn xanh, số khung RL4RX12P189001556, số máy 2TR6556532, BKS 99B- 024.08, xe sản xuất năm 2008, đã qua sử dụng cũ có giá trị: 125.000.000 đồng.

Ngày 17/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cho Lương Văn T thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi trộm cắp chiếc xe ô tô BKS: 99B - 024.08. Kết quả, T thực hiện hành vi phù hợp với lời khai và tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota 16 chỗ BKS: 99B - 024.08 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Lộc. Ngày 08/7/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe ô tô trên cho anh Lộc quản lý, sử dụng. Anh Nguyễn Văn Lộc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường công tìm kiếm hay bất cứ khoản tiền gì, việc không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, không bị ép buộc.

Đối với hành vi vi phạm tốc độ khi tham gia giao thông và lỗi không có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông, ngày 20/6/2025 Công an tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Văn T theo quy định.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 03/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La truy tố bị can Lương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:*** Bị cáo Lương Văn T khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

*** *Tranh luận tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về bồi thường dân sự: Ghi nhận việc bị hại Anh Nguyễn Văn Lộc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường công tìm kiếm và không yêu cầu bồi thường khoản tiền gì khác.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã giao trả xe ô tô nhãn hiệu Toyota 16 chỗ BKS: 99B – 024.08 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho anh Nguyễn Văn Lộc quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong que thử ma túy đối với Lương Văn T.

+ Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Lương Văn T nhất trí với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

*** Lời nói sau cùng:** Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn Lộc vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của anh Nguyễn Văn Lộc không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo khoản 1 Điều 292 BLTTHS.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/5/2025; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lường Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng do mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu sài cá nhân, ngày 25/5/2025, Lường Văn T đã có hành vi lén lút, bí mật lấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, BKS: 99B - 024.08 trị giá 125.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Lộc rồi mang đi cầm cố để lấy tiền chi tiêu cá nhân, nhưng chưa kịp cầm cố thì bị phát hiện thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là ông Lường Văn Đội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, có ông ngoại là Lường Văn Chắt được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự (đã được xóa).

[5] *Về mức hình phạt áp dụng*: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về bồi thường dân sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định chiếc xe chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Lộc. Ngày 08/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe ô tô trên cho anh Lộc quản lý, sử dụng. Anh Nguyễn Văn Lộc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường công tìm kiếm hay bất cứ khoản tiền gì, việc không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, không bị ép buộc, được thể hiện trong Đơn không yêu cầu bồi thường dân sự ngày 04/7/2025 nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/9/2025 nộp tại Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La. Xét việc không yêu cầu bồi thường dân sự trên của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe ô tô khách 16 chỗ ngồi, màu sơn xanh, BKS 99B-024.08 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Lộc. Ngày 08/7/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe ô tô trên cho anh Lộc quản lý, sử dụng là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

Đối với 01 chiếc phong bì thư niêm phong que thử ma túy đối với Lương Văn T, xét là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú và sinh sống ở khu vực miền núi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí. Do đó, cần xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về các vấn đề khác:

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận việc bị hại anh Nguyễn Văn Lộc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường công tìm kiếm và không yêu cầu bồi thường khoản tiền gì khác.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã giao trả xe ô tô khách, nhãn hiệu Toyota 16 chỗ BKS: 99B - 024.08; 01 Giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số 0339320 (bản gốc); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 99002225, BKS 99B – 024.08, mang tên chủ xe Nguyễn Văn Lộc (Bản gốc) cho anh Nguyễn Văn Lộc quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong que thử ma túy đối với Lương Văn T (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 38/BBVC-THA ngày 03/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La).

4. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/9/2025).

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;*
- *VKSND tỉnh Sơn La;*
- *Công an tỉnh Sơn La;*
- *THADS tỉnh Sơn La;*
- *VKSND khu vực 6 – Sơn La;*
- *Trại giam Công an tỉnh;*
- *THAHS;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh